

XÂY DỰNG DOANH NGHIỆP HỌC TẬP

Xây dựng một doanh nghiệp “học tập” và “đổi mới”

Doanh nghiệp với tư cách là hạt nhân, là tế bào của nền kinh tế, với yêu cầu thúc đẩy học tập và đổi mới ở từng doanh nghiệp thì mới có hy vọng xây dựng một nền kinh tế tri thức, nền kinh tế học tập. Một trong những lợi thế của doanh nghiệp học tập là đầu tư nghiên cứu và chịu đựng những rủi ro

Những doanh nghiệp lớn thường xây dựng những bộ máy nhân lực để quản lý việc phân bổ nguồn lực, nếu kiến thức được xem là lưu truyền tự do trong một tổ chức, thì các cá nhân nhận ra rằng “kiến thức là sức mạnh và nỗ lực. Những doanh nghiệp đổi mới xây dựng nguồn nhân lực tri thức nhằm ứng dụng được thành quả của khoa học kỹ thuật, của tri thức vào hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc chuyển giao công nghệ.

Những doanh nghiệp mới là những doanh nghiệp ứng dụng được thành quả của việc học tập vào hoạt động của mình, học tập ở đây được hiểu là học tập thông qua kinh nghiệm thực tế và học tập thông qua thực hành. Các doanh nghiệp này còn ứng dụng việc phát triển nguồn nhân lực của mình với việc ứng dụng tri thức nhân lực, phát triển kinh nghiệm quản lý của cán bộ lãnh đạo quản lý thông qua việc học tập kinh nghiệm quản lý từ những thành quả của tri thức, của các doanh nghiệp khác trong nước và trên thế giới.

Thực tế cho thấy rằng, những doanh nghiệp công nghiệp là nguồn gốc của đổi mới. Hoạt động đổi mới diễn ra ở những doanh nghiệp (có liên quan đến những doanh nghiệp thuộc lĩnh vực khác) (1) lớn, (2) lâu dài, (3) ổn định và (4) tập trung với mật độ cao về địa lý. Ngược lại, sản xuất nông nghiệp và thủ công nghiệp diễn ra điển hình trên cơ sở phi tập trung cao độ giữa nhiều doanh nghiệp nhỏ, ngắn hạn và không ổn định.

Những thuộc tính này rất có ích đối với việc học tập, một vài trong số những lý do cho lợi thế cạnh tranh của lĩnh vực công nghiệp trong việc học tập và lĩnh vực đó có nhiều khả năng đẩy mạnh việc học tập từ những thứ bên ngoài hơn.

(1) Những doanh nghiệp lớn

Do những đổi mới đặc biệt có giá trị hơn nhiều đối với những tổ chức lớn có thể áp dụng chúng trong nhiều đơn vị đầu ra so với những doanh nghiệp nhỏ

hơn với mức đầu ra thấp hơn, ở những doanh nghiệp lớn có nhiều động cơ hơn để nghiên cứu và phát triển; bởi trong lĩnh vực Công nghiệp thì các doanh nghiệp sẽ lớn hơn so với lĩnh vực nông nghiệp/thủ công nghiệp, vì vậy trong lĩnh vực Công nghiệp có thể có nhiều đổi mới hơn. Kết quả là trong lĩnh vực Công nghiệp sẽ có những khoản đầu tư cho đổi mới cao hơn lĩnh vực nông nghiệp/thủ công nghiệp. Điều này có thể được xem xét theo một cách khác: Những doanh nghiệp lớn có thể tiếp thu nhiều hơn từ những thứ bên ngoài bằng việc học tập.

Tuy nhiên, đổi mới có tính không chắc chắn cao, điều này đặt ra những thách thức cho các cá nhân và các doanh nghiệp. Những doanh nghiệp lớn có khả năng ít gặp rủi ro hơn, và do đó cũng có khả năng chịu rủi ro của đổi mới cao hơn. Ngoài ra, sự đa dạng và thông tin nhiều chiều không được chính xác cũng dễ làm cho các doanh nghiệp nhỏ và cá nhân gặp rủi ro cao hơn so với doanh nghiệp lớn, vốn có bộ máy và nguồn nhân lực đồ sộ, có bộ phận chuyên biệt về điều tra thị trường, do vậy, những khó khăn và thách thức đối với việc đổi mới đặt ra cho các doanh nghiệp nhỏ cao hơn rất nhiều so với doanh nghiệp lớn.

Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là các doanh nghiệp lớn có thể có những nguồn tài trợ cho đổi mới, đây là những lợi thế mà các doanh nghiệp nhỏ khó có thể có được, tuy nhiên trên thực tế, có những doanh nghiệp lớn vẫn giữ những công nghệ cũ nhưng hiệu quả hoạt động, vốn, năng suất và vị trí trên thị trường vẫn liên tục ổn định. Ví dụ như Microsoft đã quá gắn liền với bàn phím, và Xerox chưa nhận ra tầm quan trọng của một giao diện thân thiện với người dùng trong việc đem lại cho khách hàng những đổi mới về điện toán sớm hơn.

(2) Tính ổn định và tính liên tục

Sự tích lũy kiến thức là rất cần thiết để làm cơ sở cho sự tăng trưởng về năng suất. Nói cách khác, một tổ chức ổn định luôn hướng tới việc duy trì và phổ biến kiến thức chuyên môn một cách liên tục và có một bộ phận nhân sự luôn chịu trách nhiệm về vấn đề này. Ở các tổ chức, doanh nghiệp lớn với các nguồn lực cung cấp nhân sự dồi dào khi cần thiết, mức độ ổn định và liên tục có thể được đòi hỏi cao hơn nhiều so với những tổ chức nhỏ, phân tán. Do đó, những cải tiến về năng suất có tính bền vững có khả năng được tạo nên trong

sản xuất công nghiệp nhiều hơn so với sản xuất nông nghiệp và tiểu công nghiệp.

Có một cách khác để lý giải vì sao tính ổn định và tính liên tục có ảnh hưởng tích cực đối với việc học tập. Như đã nhắc đến ở phần trước, lợi ích của học tập sẽ có giá trị đến tương lai. Những doanh nghiệp lâu dài có thể xác định được nhiều hơn những lợi ích xa này. Đồng thời, do các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực khác nên họ có thể tiếp cận vốn ở mức lãi suất thấp hơn. Họ có khả năng ít bị giới hạn về vốn, ít phải tập trung vào hoạt động tránh rủi ro và ít phải loại trừ những lợi ích trong tương lai hơn.

(3) Tích lũy vốn con người

Các cơ hội và động lực để tích lũy vốn con người nói chung có thể ngày càng gia tăng hơn trong các doanh nghiệp lớn, phức tạp, lâu dài và ổn định thuộc lĩnh vực công nghiệp với rất nhiều hoạt động có liên quan với nhau so với các doanh nghiệp nhỏ, phân tán, tập trung hẹp thuộc lĩnh vực nông nghiệp hoặc thủ công nghiệp. Họ cũng có khả năng được lợi nhiều hơn từ tập hợp các ý tưởng từ nhiều nguồn khác nhau.

Các doanh nghiệp ổn định lâu dài có nhiều động lực hơn để thúc đẩy vốn con người dẫn tới năng suất cao hơn và khả năng thích nghi cao hơn với những hoàn cảnh biến động. Như vậy, họ cũng có khả năng cao hơn trong tài trợ những khoản đầu tư này cùng với năng lực và tính sẵn sàng ứng phó với rủi ro cao hơn. Sự tích lũy vốn con người theo đó là một nhân tố trọng yếu trong cả việc phát triển những đổi mới làm cơ sở cho sự tăng trưởng năng suất và việc phổ biến chúng khi người lao động luân chuyển trong và giữa các doanh nghiệp và các lĩnh vực.

(4) Sự tập trung và phổ biến kiến thức giữa các doanh nghiệp

Sự phổ biến kiến thức giữa các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực công nghiệp có quy mô lớn tập trung đông nhân sự (thường sản xuất những sản phẩm chuyên biệt) có thể sẽ nhanh chóng hơn nhiều so với việc phổ biến giữa các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực nông nghiệp hoặc thủ công nghiệp có quy mô nhỏ và phân tán. Việc sản xuất những mặt hàng khác nhau giúp gia tăng khả năng họ sẽ có những khám phá đa dạng. Thực tế họ sản xuất những mặt hàng tương tự gia tăng khả năng một phát hiện liên quan đến một sản phẩm sẽ liên quan đến sản phẩm khác.

Việc phổ biến kiến thức ngày càng trở nên cần thiết và quan trọng, bên cạnh đó sự phát triển của khoa học kỹ thuật đặc biệt trong lĩnh vực vận tải khiến khoảng cách địa lý ngày càng thu hẹp. Sự gần gũi về địa lý thúc đẩy sự di chuyển chéo giữa các doanh nghiệp, một chất xúc tác quan trọng đối với việc học tập và cách thức chủ yếu để phổ biến kiến thức. (Các doanh nghiệp cố gắng hạn chế việc người lao động di chuyển ra bên ngoài - việc này làm giảm doanh thu của các khoản đầu tư về vốn con người và có thể làm giảm lợi thế cạnh tranh so với các doanh nghiệp khác do kiến thức trong doanh nghiệp bị chia sẻ ra bên ngoài; đồng thời, họ cố gắng khuyến khích những nhân viên khác vào doanh nghiệp của mình).

(5) Những động kiến thức xuyên quốc gia

Trong khi việc học tập ngày càng được phát triển do khoảng cách địa lý được thu hẹp, đặc biệt những quốc gia đang phát triển (nơi rất nhiều công ty đang hoạt động dưới mức “hệ thống thực hành tốt nhất” rất nhiều) có thể học tập từ tiến bộ của các nước khác. Trong khi các điều kiện nông nghiệp của một nước có thể khác biệt rõ ràng với nước khác, tiềm năng của việc học tập xuyên quốc gia có thể gia tăng trong lĩnh vực công nghiệp. Sự tồn tại của các doanh nghiệp lớn và ổn định cùng với những động lực và khả năng tham gia học tập xuyên quốc gia sẽ thúc đẩy vai trò của lĩnh vực này trong việc học tập mang tính xã hội. Trên thực tế, một điều được công nhận rộng rãi là lĩnh vực công nghiệp đòi hỏi không chỉ kiến thức mà còn khả năng tiếp nhận kiến thức đang trở nên phổ biến từ các nước khác.

Tại sao lĩnh vực công nghiệp có thể sẽ có những tác động quan trọng đối với các lĩnh vực còn lại của nền kinh tế

Việc học tập của một doanh nghiệp hoặc một tiểu lĩnh vực có tác động đến các doanh nghiệp và tiểu lĩnh vực khác trong cùng lĩnh vực công nghiệp, chẳng hạn, thông qua sự luân chuyển của các chuyên gia và những tiến bộ về công nghiệp và tư liệu sản xuất có liên quan chéo giữa các lĩnh vực. Nhưng những lợi ích này cũng có ảnh hưởng rộng hơn, thậm chí là đến lĩnh vực nông nghiệp. Trong những đoạn dưới đây, các tác giả miêu tả một vài trong số những cách thức của hiện tượng này, đặc biệt là do kết quả của doanh thu về thuế bởi một lĩnh vực công nghiệp đang phát triển có thể tạo ra. Các hoạt động có quy mô lớn

và tinh tập trung cao chính nhờ những thuộc tính này càng dễ giúp gia tăng doanh thu thuế nhiều hơn so với các hoạt động có quy mô nhỏ và phân tán.

(1) Khả năng hỗ trợ nghiên cứu và phát triển công

Một trong những lợi ích quan trọng của doanh thu thuế là hỗ trợ nghiên cứu và phát triển công. Yếu tố này đặc biệt quan trọng trong việc hỗ trợ nghiên cứu nông nghiệp, đặc biệt là ở Hoa Kỳ, việc này do cơ quan Dịch vụ phát triển nông nghiệp của Hoa Kỳ thực hiện. Những hoạt động này đóng góp trực tiếp cho sự tăng trưởng năng suất nông nghiệp nhưng không thể được hỗ trợ mà không có căn cứ đánh thuế của hoạt động Công nghiệp. Và bản thân khu vực tư nhân sẽ không thể thực hiện nghiên cứu này, chưa kể tới việc phổ biến rộng rãi, một việc cực kỳ quan trọng đối với sự tăng trưởng năng suất nông nghiệp.

(2) Hỗ trợ công đối với tích lũy vốn con người

Một lợi ích quan trọng khác của những quỹ này là đầu tư vào vốn con người. Thảo luận phần trước tập trung vào các khoản đầu tư vào vốn con người của doanh nghiệp. Trên quy mô rộng, những khoản đầu tư này bổ sung cho các khoản đầu tư vốn con người trong hệ thống giáo dục chính quy. Cũng như trong trường hợp nghiên cứu và phát triển, những thất bại của thị trường vốn tư nhân có nghĩa là hỗ trợ công dưới hình thức miễn phí giáo dục tiểu học và trung học cơ sở là một thành tố quan trọng của việc tích lũy vốn con người và mang lại lợi nhuận cao về mặt xã hội. Ngoài ra, lợi nhuận cao đối với giáo dục trong lĩnh vực công nghiệp dẫn đến nhu cầu cao hơn về lực lượng lao động có tri thức. Một lần nữa, việc người lao động dịch chuyển giữa các ngành cũng sẽ tạo ra sự tăng trưởng năng suất tối ưu trong lĩnh vực nông nghiệp và thủ công nghiệp. Hơn nữa, kết quả là giáo dục công sẽ được mở rộng đến tất cả các thành phần của nền kinh tế, không chỉ các khu vực đô thị.

(3) Sự phát triển của một ngành tài chính mạnh

Thực tế cho thấy những tác động từ một lĩnh vực đến một lĩnh vực khác có thể có nhiều dạng thức. Rất nhiều phần của cuộc thảo luận tập trung vào các tác động về công nghệ. Nhưng có nhiều tác động quan trọng từ những phát triển về thể chế cần thiết để tạo nên một chức năng của nền kinh tế công nghiệp. Rõ ràng điều này tập trung vào các lợi ích đối với những lĩnh vực còn lại của nền kinh tế từ sự phát triển của một hệ thống giáo dục được hỗ trợ công. Việc đầu tư mạnh cho một nền kinh tế công nghiệp hiện đại đòi hỏi nền tài chính mạnh. Do

vậy, một môi trường công nghiệp cần phải được tạo ra bởi một ngành tài chính phát triển mạnh hơn nhiều so với một môi trường nông nghiệp/thủ công nghiệp. Một ngành tài chính mạnh một khi đã phát triển sẽ thúc đẩy huy động vốn khắp nền kinh tế, thậm chí cả ở khu vực nông thôn.

Như vậy, có thể thấy nguyên nhân của việc học tập (đổi mới) có thể diễn ra nhanh hơn trong lĩnh vực công nghiệp và việc học tập và đổi mới (được hiểu rộng rãi là bao gồm những đổi mới về thể chế) đã được phát triển trong lĩnh vực đó có các tác động không chỉ trong lĩnh vực công nghiệp mà còn tới những lĩnh vực còn lại của nền kinh tế. Những tác động này liên quan đến kiến thức, vốn con người và sự phát triển về thể chế. Chẳng hạn, những tiến bộ trong các thể chế tài chính và giáo dục đem lại những lợi ích tổng thể. Trong khi kiến thức dịch chuyển tự do hơn trong một quốc gia so với giữa các quốc gia cũng dịch chuyển tự do hơn giữa các ranh giới trong lĩnh vực công nghiệp, nhưng do vậy một số kiến thức được phổ biến - bao gồm 10 cách để học tập - Có thể có giá trị đối với các lĩnh vực khác.

Tuy nhiên, vẫn có các kênh khác chịu tác động chẳng hạn, cơ giới hóa công nghiệp nâng cao năng suất nông nghiệp.

Nhìn chung, có đa dạng các kênh qua đó những đổi mới về công nghệ và thể chế đem lại sự tăng trưởng cao hơn về năng suất cho toàn bộ nền kinh tế.

Bản địa hóa về địa lý

Thực tiễn cho thấy các tác động của học tập giữa các lĩnh vực trong một quốc gia có vai trò rất quan trọng - quan trọng hơn so với các tác động xuyên biên giới quốc gia;

Bên cạnh đó các yếu tố như : (1) sự lân cận về địa lý, (2) các giới hạn quốc tế về dịch chuyển lao động (và các dịch chuyển kèm theo về kiến thức và vốn con người), (3) các rào cản ngôn ngữ và văn hoá, và (4) các mô hình tương tác xã hội trong lịch sử vốn bị ảnh hưởng mạnh bởi ranh giới quốc gia và được phản ánh không chỉ trong ngôn ngữ và văn hoá mà còn trong hệ thống giao thông vận tải, mạng lưới xã hội và các sắp xếp có tính thể chế. Những cá nhân với vai trò là người truyền tải kiến thức chính và các yếu tố được liệt kê ở trên ngụ ý rằng trong một quốc gia, việc dịch chuyển lao động dễ dàng hơn so với giữa các quốc gia. Ngoài ra, như đã đề cập, việc học tập có tính chất tại chỗ và

những kiến thức có ích trong một quốc gia có thể sẽ không có ích ở các quốc gia khác.

Tuy nhiên, việc phổ biến kiến thức đến lĩnh vực nông nghiệp và thủ công nghiệp diễn ra mạnh mẽ hơn trong một quốc gia so với giữa các quốc gia. Trên thực tế, các kết quả này sẽ có sức mạnh hơn nếu có một chút yếu tố lan truyền xuyên quốc gia trong lĩnh vực công nghiệp, bởi sự lan truyền gia tăng cùng với quy mô của lĩnh vực công nghệ trong quốc gia đang phát triển. Do vậy, đối với nước đang phát triển thì có nhiều lý do hơn để thúc đẩy lĩnh vực công nghiệp: Nó là “cánh cửa nhìn ra thế giới”, con đường để ngày càng nhiều kiến thức tiến bộ về cả công nghiệp và nông nghiệp được đưa vào đất nước đang phát triển. Chẳng hạn, một nhà sản xuất thuộc ngành dệt tiếp nhận thông tin về nền sản xuất vải sợi từ các nước khác (có thể do ông ta mua máy móc từ các nước khác). Nhưng có thể một số kiến thức trong đó lại có ích đối với nông nghiệp hoặc các lĩnh vực khác của nền kinh tế.

Như vậy, có thể thấy rằng việc học tập không chỉ diễn ra đối với mỗi cá nhân, mà nó còn ảnh hưởng mạnh mẽ tới các tổ chức, các doanh nghiệp. Học tập mang lại cho doanh nghiệp sự đổi mới là nền tảng để phát triển gia tăng năng suất, tăng vốn, tăng nguồn vật lực và trí lực. Học tập không giới hạn về không gian, thời gian và là một quá trình không ngừng nghỉ.

TTBD ĐBDC

